

Bản án số: 110/2021/HS-ST

Ngày: 19 – 4 – 2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THUẬN AN, TỈNH BÌNH DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Ngô Quang Ngọc Nhân.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Lê Thị Thiện;
2. Bà Phạm Thị Thu Yến.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Hoàng Tấn - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Chiến - Kiểm sát viên.

Ngày 19 tháng 4 năm 2021, tại trụ sở tòa án nhân dân thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 106/2021/HSST ngày 26 tháng 3 năm 2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 100/2021/QĐXXST-HS ngày 07 tháng 4 năm 2021 đối với bị cáo:

Vũ Hữu Q., sinh năm 1999 tại tỉnh Bắc Giang; nơi thường trú: Khu phố X, phường P, thành phố D, tỉnh Bình Dương; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: 07/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Vũ Hữu N., sinh năm 1974 và bà Kim Thị T., sinh năm 1973; bị cáo có chưa có vợ con; tiền án: Ngày 30/6/2020 bị TAND thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương xử phạt 09 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” theo Bản án số 126/2020/HSST, chấp hành xong hình phạt tù ngày 07/8/2020; tiền sự: Không; nhân thân: Ngày 20/7/2016 bị Công an phường Phú Lợi, thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương xử phạt vi phạm hành chính về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy bằng hình thức phạt tiền theo Quyết định số 44/QĐ-XPVPHC, đã nộp phạt ngày 24/8/2016. Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 11/12/2020 cho đến nay, có mặt.

Bị hại: Chị Nguyễn Thị Diễm M., sinh năm 1994; nơi cư trú: Khu phố Bình Giao, phường Thuận Giao, thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương. Vắng mặt.

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan đến vụ án: Ông Đào Công S., sinh năm 1976; nơi cư trú: Tổ 1, khu phố Khánh Long, phường Tân Phước Khánh, thị xã Tân Uyên, tỉnh Bình Dương. Vắng mặt.

Người làm chứng:

- Ông Nguyễn Thanh P. Vắng mặt.
- Bà Nguyễn Thị T.. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 11 giờ 50 phút ngày 11/12/2020, Vũ Hữu Q. điều khiển một chiếc xe mô tô nhãn hiệu Nouvo màu xanh dương, biển số: 61E1-502.00 lưu thông trên đường. Khi đến trước quán cơm địa chỉ số 5/3, khu phố Bình Phước A, phường Bình Chuẩn, thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương thì bị cáo Quyết nhìn thấy một chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Vison, biển số: 67E1-261.81 của chị Nguyễn Thị Diễm M. đang dừng phía trước và không có người trông coi, trong hộc trước bên trái xe mô tô của bà My có để 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 7Plus 128Gb màu đen nên Quyết nảy sinh ý định chiếm đoạt. Để thực hiện ý định, Quyết điều khiển xe mô tô chạy đến gần xe mô tô của bà My rồi lén lút lấy chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 7Plus 128Gb màu đen cầm trên tay trái rồi điều khiển xe tẩu thoát thì bị ông Nguyễn Thanh P phát hiện, tri hô cùng một số người dân truy đuổi và bắt giữ.

Vật chứng thu giữ: 01 chiếc điện thoại di động Iphone 7Plus 128Gb màu đen; 01 xe mô tô nhãn hiệu Nouvo màu xanh dương, biển số: 61E1-502.00.

Kết luận định giá tài sản ngày 17/12/2020 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự thành phố Thuận An kết luận: 01 chiếc điện thoại di động Iphone 7Plus 128Gb trị giá 4.500.000 đồng.

Tại bản cáo trạng số: 118/CT-VKS-TA ngày 25/3/2021 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương truy tố bị cáo Vũ Hữu Q. về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa:

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương giữ quyền công tố tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử:

+ Về trách nhiệm hình sự: Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm h, s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Vũ Hữu Q. mức hình phạt từ 01 (một) năm đến 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù.

+ Về xử lý vật chứng và biện pháp tư pháp:

Đối với 01 chiếc điện thoại di động Iphone 7Plus 128Gb màu đen quá trình điều tra xác định là tài sản của bà Nguyễn Thị Diễm M. nên Cơ quan Cảnh sát điều tra đã trả tài sản lại cho bà My là phù hợp;

Đối với 01 xe mô tô nhãn hiệu Nouvo màu xanh dương, biển số: 61E1-502.00 màu xanh dương đề nghị Tòa án tuyên tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước.

+ Về trách nhiệm dân sự: Bị hại không yêu cầu bị cáo bồi thường nên không đề cập.

- Bị cáo Vũ Hữu Q. khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung của Bản kết luận điều tra và Cáo trạng, thống nhất với lời luận tội của Kiểm sát viên.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, Quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, Quyết định của những người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, Quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp.

[2] Lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, phù hợp các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án, vật chứng thu giữ, lời khai của bị hại, do đó Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận:

[2.1] Vào khoảng 11 giờ 50 phút ngày 11/12/2020, tại trước quán cơm địa chỉ số 5/3, khu phố Bình Phước A, phường Bình Chuẩn, thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương, bị cáo Vũ Hữu Q. đã có hành vi lén lút chiếm đoạt một chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 7Plus 128Gb màu đen có trị giá 4.500.000 đồng của bị hại Nguyễn Thị Diễm M. thì bị phát hiện, bắt giữ.

[2.2] Hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự. Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thuận An truy tố bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[2.3] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm quyền sở hữu tài sản của người khác, gây mất trật tự trị an tại địa phương. Bị cáo có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự và phạm tội với lỗi cố ý trực tiếp, bị cáo biết rõ hành vi trộm cắp tài sản của người khác là vi phạm pháp luật nhưng vì động cơ tham lam, tư lợi, lười lao động nên bị cáo vẫn cố ý thực hiện, do đó cần có mức án nghiêm, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới đảm bảo tính răn đe, giáo dục cũng như phòng ngừa chung cho xã hội.

[5] Về nhân thân: Bị cáo có nhân thân xấu, từng bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi “Sử dụng trái phép chất ma túy”.

[6] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo Quyết đã bị kết án, chưa được xóa án tích nhưng tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội nên thuộc trường hợp tái phạm theo quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự.

[7] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, phạm tội chưa gây thiệt hại đây là các tình tiết giảm nhẹ theo điểm h, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[8] Mức hình phạt mà Kiểm sát viên đề nghị xử phạt bị cáo là phù hợp nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[9] Về xử lý vật chứng và biện pháp tư pháp:

[9.1] Đối với 01 chiếc điện thoại di động Iphone 7Plus 128Gb màu đen quá trình điều tra xác định là tài sản của bà Nguyễn Thị Diễm M. nên Cơ quan Cảnh sát điều tra đã trả tài sản lại cho bà My là phù hợp quy định pháp luật.

[9.2] Đối với 01 xe mô tô nhãn hiệu Nouvo màu xanh dương, có số khung: RLCN5P110AY254567, số máy: 5P11-254568, quá trình điều tra Quyết khai nhận đã mua xe mô tô trên của người thanh niên tên Quý (không rõ nhân thân, lai lịch), khi mua xe mô tô không làm giấy tờ mua bán và không có giấy chứng nhận đăng ký xe, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Thuận An đã thông báo truy tìm chủ sở hữu của chiếc xe nhưng không có kết quả. Chiếc xe nói trên thuộc sở hữu của bị cáo Quyết và được bị cáo sử dụng làm phương tiện phạm tội nên tịch thu, sung vào ngân sách Nhà nước.

[9.3] Đối với 01 biển số xe 61E1-502.00, qua tra cứu thông tin xác định là biển số của xe mô tô nhãn hiệu Honda Lead, có số khung RLHJF4509DY667854, số máy: JF45E0326922 do ông Đào Công S., sinh năm 1976 đứng tên giấy đăng ký xe, xe của ông S. đã bị mất trộm và ông S. đã trình báo cho Cơ quan Công an, biển số xe mô tô ông S. không yêu cầu nhận lại và Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã Tân Uyên, tỉnh Bình Dương đang tiếp nhận, thụ lý nên cần tiếp tục giao biển số xe 61E1-502.00 cho Công an thị xã Tân Uyên tiếp tục điều tra, làm rõ.

[10] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại đã nhận lại tài sản và không yêu cầu bị cáo bồi thường nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[11] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào:

- Khoản 1 Điều 173; điểm h, s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 47 của Bộ luật Hình sự;

- Các Điều 106, Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự;
- Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 – 12 – 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

1. Về trách nhiệm hình sự:

Tuyên bố bị cáo Vũ Hữu Q. phạm tội “Trộm cắp tài sản”;

Xử phạt bị cáo Vũ Hữu Q. 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 11/12/2020.

2. Về xử lý vật chứng và biện pháp tư pháp:

Tịch thu, sung vào ngân sách Nhà nước 01 xe mô tô hai bánh, nhãn hiệu YAMAHA, số loại NOUVO-5P11, xy lanh 132,6cm³, có số khung: RLCN5P110AY254567, số máy: 5P11-254568.

Giao cho Công an thị xã Tân Uyên, tỉnh Bình Dương 01 biển số xe 61E1-502.00 để tiếp tục điều tra, làm rõ.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 26/3/2021 giữa Công an thành phố Thuận An và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Thuận An).

3. Về án phí:

Bị cáo Vũ Hữu Q. phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo:

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan vắng mặt được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết công khai./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Dương;
- VKSND tỉnh Bình Dương;
- VKSND TP.Thuận An;
- Chi cục THADS TP.Thuận An;
- Công an TP.Thuận An;
- Bị cáo;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu: HS, THAHS, AV.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Ngô Quang Ngọc Nhân